

**KẾT LUẬN NỘI DUNG TỐ CÁO**  
**Đối với ông Trần Văn Hùng – Chủ tịch UBND thị trấn Vĩnh An**

Ngày 10/8/2023, Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Cửu đã ban hành Quyết định số 304/QĐ-UBND về việc thụ lý tố cáo đối với ông Trần Văn Hùng – Chủ tịch UBND thị trấn Vĩnh An.

Đến ngày 08/9/2023, Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định số 2706/QĐ-UBND về việc gia hạn giải quyết tố cáo.

Căn cứ nội dung tố cáo, giải trình của người bị tố cáo, kết quả xác minh nội dung tố cáo của Đoàn xác minh tại Báo cáo số 71/BC-ĐXM ngày 04/10/2023, các tài liệu, chứng cứ có liên quan và đối chiếu với các quy định của pháp luật, Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Cửu kết luận nội dung tố cáo như sau:

**I. Kết quả xác minh nội dung tố cáo:**

**1. Nội dung tố cáo:**

Công dân tố cáo ông Trần Văn Hùng – Chủ tịch UBND thị trấn Vĩnh An thiếu trách nhiệm trong công tác quản lý đất đai vì đã để ông Huỳnh Văn Cường xây dựng nhà xưởng trên các thửa đất số 31, 34, 35, tờ BĐDC số 61, thị trấn Vĩnh An là đất thuộc diện tích 290ha theo Kết luận thanh tra 6149/KL-UBND ngày 28/9/2005 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai.

**2. Nội dung giải trình của ông Trần Văn Hùng – người bị tố cáo:**

**\* Về tình trạng cấp giấy CNQSDĐ:**

- Thửa đất số 31, diện tích 1.266,9m<sup>2</sup>, loại đất ODT+CLN (ODT=250m<sup>2</sup>), tờ BĐDC số 61, thị trấn Vĩnh An là đất do bà Trần Thị Giàng sử dụng và đã được UBND huyện Vĩnh Cửu cấp giấy CNQSDĐ số W 504341 ngày 15/8/2003. Đến năm 2022 thì lập thủ tục thừa kế cho con là ông Đỗ Nam Hải và ông Đỗ Nam Hoàn sử dụng, hiện nay đã được cấp giấy CNQSDĐ dạng đồng sở hữu.

- Thửa đất số 34, diện tích 531,9m<sup>2</sup>, loại đất ODT+CLN (ODT=100m<sup>2</sup>), tờ BĐDC số 61, thị trấn Vĩnh An là đất do bà Đỗ Thị Lan sử dụng và đã được UBND huyện Vĩnh Cửu cấp giấy CNQSDĐ số W 504360 ngày 15/8/2003. Đến năm 2019, bà Hoàng Thạch Thảo và bà Hoàng Thị Thương Huyền lập thủ tục phân chia di sản thừa kế thửa đất nêu trên, hiện nay đã được cấp giấy CNQSDĐ dạng đồng sở hữu.

- Thửa đất số 35, diện tích 478,4m<sup>2</sup>, loại đất: ODT+CLN, tờ BĐDC số 61, thị trấn Vĩnh An do ông Nguyễn Viết Hải sử dụng có nguồn gốc do Công ty Thủy lợi 4 cấp cho ông Hải theo Quyết định số 127/QĐ/HC ngày 27/10/1993, thửa đất



chưa được cấp giấy CNQSDĐ do không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất (theo Văn bản số 150/TB-PTNMT ngày 05/12/2018 của Phòng Tài nguyên – Môi trường thì thửa đất thuộc quy hoạch đất cơ sở thể dục thể thao và đất giao thông).

**\* Về việc tạo lập và sử dụng các công trình trên đất:**

- Ông Đỗ Nam Hải và ông Đỗ Nam Hoàn sử dụng 02 công trình nhà ở cấp 4 trên thửa đất số 31, tờ BĐĐC số 61, thị trấn Vĩnh An, trong đó: 01 công trình nhà ở diện tích 62m<sup>2</sup> do Công ty Thủy lợi 4 xây dựng từ khoảng năm 1990 và 01 công trình nhà ở diện tích 116,6m<sup>2</sup> do bà Trần Thị Giàng xây dựng năm 2005.

- Ông Huỳnh Văn Cường là chồng của bà Hoàng Thị Thương Huyền sử dụng 03 công trình nhà ở cấp 4 trên thửa đất số 34, tờ BĐĐC số 61, thị trấn Vĩnh An và 01 công trình mái che thuộc một phần các thửa đất số 31, 34, tờ BĐĐC số 61, thị trấn Vĩnh An, trong đó:

+ Công trình nhà ở thứ nhất có diện tích 50,3m<sup>2</sup> và công trình nhà ở thứ 2 có diện tích 73,2m<sup>2</sup> là do Công ty Thủy lợi 4 xây dựng khoảng năm 1991;

+ Công trình nhà ở thứ 3 có diện tích 210m<sup>2</sup> và mái che diện tích 288,8m<sup>2</sup> do bà Đỗ Thị Lan tạo dựng từ năm 2001, đến năm 2015 thì gia đình ông Cường có sửa chữa nhà và lợp lại tôn mái che.

- Ông Nguyễn Viết Hải sử dụng công trình nhà cấp 4 diện tích 118,6m<sup>2</sup> trên thửa đất số 35, tờ BĐĐC số 61, thị trấn Vĩnh An do Công ty Thủy lợi 4 xây dựng khoảng năm 1990; Đến tháng 10/2021, ông Nguyễn Viết Hải có xây thêm 01 công trình diện tích khoảng 80,1m<sup>2</sup>, xây gạch cao khoảng 30cm thì UBND thị trấn Vĩnh An có lập biên bản làm việc ngày 02/10/2021 yêu cầu ông Nguyễn Viết Hải ngưng xây dựng, kết quả: ông Nguyễn Viết Hải đã chấp hành, giữ nguyên hiện trạng cho tới nay.

**\* Ý kiến của ông Trần Văn Hùng – Chủ tịch UBND thị trấn Vĩnh An đối với nội dung tố cáo của công dân:**

- Các công trình trên các thửa đất số 31, 34, 35, tờ BĐĐC số 61, thị trấn Vĩnh An đã có từ trước thời điểm tôi đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch UBND thị trấn Vĩnh An theo Quyết định số 4820/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Cửu. Riêng đối với việc ông Nguyễn Viết Hải làm thêm 01 công trình với diện tích 80,1m<sup>2</sup>, xây gạch cao 30cm trên một phần thửa đất số 35, tờ BĐĐC số 61, thị trấn Vĩnh An đã được tôi chỉ đạo xử lý, ngăn chặn kịp thời. Thời điểm phát hiện ông Nguyễn Viết Hải vi phạm là tháng 10/2021, khi đó thị trấn Vĩnh An đang thực hiện giãn cách xã hội do dịch bệnh Covid-19 và ưu tiên cho nhiệm vụ phòng chống dịch lên hàng đầu. Mặt khác, khi phát hiện hành vi vi phạm tại thửa đất nêu trên, UBND thị trấn đã lập biên bản làm việc ngày 02/10/2021, yêu cầu ông Nguyễn Viết Hải ngưng thi công công trình thì ông Nguyễn Viết Hải đã chấp hành. Nhận thấy việc ông Hải xây dựng như trên chưa đến mức phải xử lý vi phạm hành chính nên UBND thị trấn Vĩnh An đưa vào dạng



hồ sơ theo dõi và sẽ xử lý nếu phát hiện ông Nguyễn Việt Hải tiếp tục thực hiện hành vi.

- Qua rà soát Kết luận thanh tra 6149/KL-UBND-NC ngày 28/9/2005 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về việc quản lý sử dụng đất đai tại thị trấn Vĩnh An không có nội dung chỉ đạo xử lý liên quan đến các thửa đất nêu trên.

- Trong quá trình giữ chức vụ Chủ tịch UBND thị trấn Vĩnh An từ ngày 30/10/2015 cho đến nay, tôi không nhận được phản ánh nào của người dân cũng như báo cáo của công chức phụ trách về các vấn đề liên quan đến các công trình do ông Huỳnh Văn Cường tạo dựng trên các thửa đất số 31, 34, tờ BĐDC số 61, thị trấn Vĩnh An.

Như vậy, nội dung công dân tố cáo tôi thiếu trách nhiệm trong công tác quản lý đất đai vì đã để ông Huỳnh Văn Cường xây dựng nhà xưởng trên các thửa đất số 31, 34, 35 (ông Huỳnh Văn Cường không có công trình trên thửa đất số 35), tờ BĐDC số 61, thị trấn Vĩnh An là đất thuộc diện tích 290ha theo Kết luận thanh tra 6149/KL-UBND ngày 28/9/2005 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai là **không đúng**.

Tuy nhiên, qua kết quả kiểm tra hiện trạng các công trình theo Trích lục và Đo hiện trạng khu đất bản đồ địa chính số 105/2023 do Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh Vĩnh Cửu thực hiện, ký xác nhận ngày 15/9/2023 thì tôi được biết các công trình do ông Huỳnh Văn Cường xây dựng vượt quá diện tích đất ở theo giấy CNQSDĐ đã được cấp. Do đó, với vai trò người đứng đầu của địa phương, tôi sẽ chỉ đạo xử lý theo thẩm quyền quy định.

### 3. Kết quả xác minh:

Ngày 28/7/2023, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh Vĩnh Cửu có Văn bản số 2265/VPĐK.VC-TTLT về việc cung cấp thông tin liên quan đến các thửa đất số 31, 34, 35, tờ BĐDC số 61, thị trấn Vĩnh An như sau:

- Thửa đất số 31, diện tích 1.253,7m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng: Đất ở đô thị 250m<sup>2</sup>, Đất trồng cây lâu năm 1.003,7m<sup>2</sup>, tờ BĐDC số 61, thị trấn Vĩnh An đã được Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký cấp giấy CNQSDĐ số DL 471222 và DL 471223 ngày 10/7/2023 cho ông Đỗ Nam Hoàn và ông Đỗ Nam Hải; Nguồn gốc đất: Nhận thừa kế đất được công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất 250m<sup>2</sup>, Nhận thừa kế đất được công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 1.003,7m<sup>2</sup>.

- Thửa đất số 34, diện tích 531,9m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị 100m<sup>2</sup>, Đất trồng cây lâu năm 431,9m<sup>2</sup>, tờ BĐDC số 61, thị trấn Vĩnh An đã được Sở Tài nguyên và Môi trường ký cấp giấy CNQSDĐ số CS 323617 và CS 323618 cho bà Hoàng Thị Thương Huyền và bà Hoàng Thạch Thảo; Nguồn gốc đất: Nhận thừa kế đất được công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất 100m<sup>2</sup>, Nhận thừa kế đất được công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 431,9m<sup>2</sup>.



- Thừa đất số 35, tờ BĐDC số 61, diện tích 478,4m<sup>2</sup>, loại đất thể hiện theo BĐDC: ODT+CLN, thị trấn Vĩnh An chưa được cấp giấy CNQSDĐ. Theo dữ liệu kê khai đăng ký xin cấp giấy chứng nhận năm 2017, thửa đất nêu trên do ông Nguyễn Việt Hải kê khai đăng ký.

Trên cơ sở biên bản về việc kiểm tra hiện trạng sử dụng thửa đất số 31, 34, 35, tờ BĐDC số 61, thị trấn Vĩnh An ngày 05/9/2023 của Đoàn xác minh; Ngày 15/9/2023 Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh Vĩnh Cửu cung cấp bản trích lục và đo hiện trạng khu đất bản đồ địa chính số 105/2023 thể hiện như sau:

- Ông Huỳnh Văn Cường là chồng của bà Hoàng Thị Thương Huyền sử dụng 03 công trình nhà ở cấp 4 trên thửa đất số 34, tờ BĐDC số 61, thị trấn Vĩnh An và 01 công trình mái che thuộc một phần các thửa đất số 31, 34, tờ BĐDC số 61, thị trấn Vĩnh An. Theo ông Cường và bà Huyền trình bày:

+ Công trình nhà ở thứ nhất có diện tích 50,3m<sup>2</sup> và công trình nhà ở thứ 2 có diện tích 73,2m<sup>2</sup> là do Công ty Thủy lợi 4 xây dựng khoảng năm 1991 và cấp cho bà Đỗ Thị Lan – bà Lan là mẹ ruột của bà Hoàng Thị Thương Huyền;

+ Công trình nhà ở thứ 3 có diện tích 210m<sup>2</sup> và mái che diện tích khoảng 288,8m<sup>2</sup> do bà Đỗ Thị Lan tạo dựng từ năm 2001, đến năm 2015 thì gia đình ông Cường có sửa chữa nhà và lợp lại tôn mái che. Đối với một phần diện tích mái che trên thửa đất số 31, tờ BĐDC số 61, thị trấn Vĩnh An là do vợ của bà Huyền là bà Trần Thị Giàng (bà Giàng là mẹ ruột của ông Đỗ Nam Hoàn và ông Đỗ Nam Hải) cho dựng nhờ.

- Ông Nguyễn Việt Hải sử dụng công trình nhà cấp 4 diện tích 118,6m<sup>2</sup> và 01 công trình diện tích 80,1m<sup>2</sup> kết cấu tường gạch cao khoảng 2-3m trên một phần thửa đất số 35, tờ BĐDC số 61, thị trấn Vĩnh An. Theo ông Hải trình bày:

+ Công trình nhà cấp 4 diện tích 118,6m<sup>2</sup> là do Công ty Thủy lợi 4 xây dựng khoảng năm 1990;

+ Năm 2021, ông Hải có xây 01 công trình với diện tích 80,1m<sup>2</sup> thì UBND thị trấn Vĩnh An có lập biên bản kiểm tra ngày 02/10/2021, yêu cầu ông Nguyễn Việt Hải ngưng xây dựng. Do đó, ông Hải đã chấp hành và giữ nguyên hiện trạng cho tới nay.

Qua kiểm tra hồ sơ xử lý vi phạm tại thửa đất số 35, tờ BĐDC số 61, thị trấn Vĩnh An thể hiện: Ngày 02/10/2021, ông Đặng Hiếu Học – Công chức Địa chính thị trấn Vĩnh An lập biên bản kiểm tra tình hình trật tự xây dựng tại thửa đất số 35, tờ BĐDC số 61, thị trấn Vĩnh An ghi nhận ông Nguyễn Việt Hải đang tổ chức thi công xây dựng công trình với diện tích 5m x 16m, xây gạch cao 30cm; Do ông Hải không cung cấp được giấy phép xây dựng nên đoàn làm việc yêu cầu ông Hải ngưng ngay hoạt động xây dựng tại thửa đất và giao Trưởng Khu phố 8 theo dõi, nếu phát hiện ông Hải xây dựng báo ngay cho UBND thị trấn Vĩnh An thông qua bộ phận địa chính. Đồng thời, Chủ tịch UBND thị trấn Vĩnh An ban hành Quyết



định số 2828/QĐ-TGTVPTGPCC ngày 02/10/2021 về việc tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề đối với ông Nguyễn Viết Hải gồm 01 máy trộn bê tông (đã qua sử dụng).

- Ông Đỗ Nam Hải và ông Đỗ Nam Hoàn sử dụng 02 công trình nhà ở cấp 04 trên thửa đất số 31, tờ BĐDC số 61, thị trấn Vĩnh An. Theo ông Đỗ Nam Hoàn trình bày:

+ 01 công trình nhà ở diện tích 62m<sup>2</sup> do Công ty Thủy lợi 4 xây dựng khoảng năm 1990 và cấp cho mẹ của ông Hải là bà Trần Thị Giàng;

+ 01 công trình nhà ở diện tích 116,6m<sup>2</sup> do bà Trần Thị Giàng xây dựng từ năm 2005.

Về thông tin, tài liệu chứng minh thời điểm ông Huỳnh Văn Cường tạo lập các công trình trên đất trong giai đoạn ông Trần Văn Hùng giữ chức vụ Chủ tịch UBND thị trấn Vĩnh An mà ông Trần Văn Hùng biết nhưng cố tình không xử lý theo thẩm quyền quy định thì người tố cáo không có để cung cấp cho Đoàn xác minh (Người tố cáo chỉ cung cấp được 1 biên bản làm việc do ông Nguyễn Thành Sơn – nguyên Cán bộ Địa chính thị trấn Vĩnh An lập (thời điểm lập sau ngày 15/4/2004) tại tổ 1 Khu phố 8, thị trấn Vĩnh An về việc vi phạm xây dựng nhà ở của bà Đỗ Thị Lan, sinh năm 1937).

Qua rà soát nội dung Kết luận thanh tra 6149/KL-UBND-NC ngày 28/9/2005 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về việc quản lý sử dụng đất đai tại thị trấn Vĩnh An, thì không có nội dung chỉ đạo xử lý đối với các thửa đất số 31, 34, 35, tờ BĐDC số 61, thị trấn Vĩnh An.

## **II. Căn cứ pháp luật để xác định có hay không có hành vi vi phạm pháp luật.**

Căn cứ Quyết định số 4820/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Cửu về việc phê chuẩn kết quả bầu cử bổ sung Chủ tịch UBND thị trấn Vĩnh An, khoá X, nhiệm kỳ 2011-2016; Quyết định số 3943/QĐ-UBND ngày 19/7/2016 về việc phê chuẩn kết quả bầu cử Chủ tịch UBND thị trấn Vĩnh An, nhiệm kỳ 2016-2021; Quyết định số 3185/QĐ-UBND ngày 29/6/2021 của Chủ tịch UBND huyện về việc phê chuẩn kết quả bầu cử Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thị trấn Vĩnh An, nhiệm kỳ 2021-2026 thì ông Trần Văn Hùng đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch UBND thị trấn Vĩnh An từ ngày 30/10/2015 cho đến nay.

Căn cứ thông tin, tài liệu thu thập từ người tố cáo, người bị tố cáo, các cá nhân có liên quan, kết quả giải trình của người bị tố cáo thì không có cơ sở để xác định ông Trần Văn Hùng thiếu trách nhiệm trong công tác quản lý đất đai vì đã để ông Huỳnh Văn Cường xây dựng nhà xưởng trên các thửa đất số 31, 34, 35, tờ BĐDC số 61, thị trấn Vĩnh An là đất thuộc diện tích 290ha theo Kết luận thanh tra 6149/KL-UBND ngày 28/9/2005 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai. Vì các lý do sau:



+ Các công trình trên thửa đất số 35, tờ BĐĐC số 61, thị trấn Vĩnh An là do ông Nguyễn Viết Hải sử dụng, không phải là do ông Huỳnh Văn Cường sử dụng; Trong quá trình sử dụng đất, ông Hải có xây dựng thêm 01 công trình trên đất và đã bị UBND thị trấn Vĩnh An phát hiện, đình chỉ như đã nêu trên.

+ Các công trình do ông Huỳnh Văn Cường sử dụng gồm 03 công trình nhà ở cấp 4 trên thửa đất số 34, tờ BĐĐC số 61, thị trấn Vĩnh An và 01 công trình mái che thuộc một phần các thửa đất số 31, 34, tờ BĐĐC số 61, thị trấn Vĩnh An đã được tạo lập trước thời điểm (ngày 30/10/2015) ông Trần Văn Hùng giữ chức vụ Chủ tịch UBND thị trấn Vĩnh An.

### III. Kết luận:

Nội dung công dân tố cáo ông Trần Văn Hùng – Chủ tịch UBND thị trấn Vĩnh An thiếu trách nhiệm trong công tác quản lý đất đai vì đã để ông Huỳnh Văn Cường xây dựng nhà xưởng trên các thửa đất số 31, 34, 35, tờ BĐĐC số 61, thị trấn Vĩnh An là đất thuộc diện tích 290ha theo Kết luận thanh tra 6149/KL-UBND ngày 28/9/2005 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai là **tố cáo sai**.

Tuy nhiên, qua kết quả kiểm tra hiện trạng các công trình do ông Huỳnh Văn Cường xây dựng trên thửa đất số 31, 34, tờ BĐĐC số 61, thị trấn Vĩnh An có vượt quá diện tích đất ở đã được cấp theo giấy CNQSDĐ, do đó việc xử lý vi phạm hành chính đối phần công trình xây dựng này là cần thiết để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Đối với việc ông Nguyễn Viết Hải xây dựng công trình với diện tích 80,1m<sup>2</sup> kết cấu tường gạch cao khoảng 2-3m trên một phần thửa đất số 35, tờ BĐĐC số 61, thị trấn Vĩnh An, đã được UBND thị trấn Vĩnh An phát hiện, ngăn chặn từ ngày 02/10/2021 là chỉ đảm bảo một phần của nguyên tắc xử lý vi phạm hành chính quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 3 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012: *“a) Mọi vi phạm hành chính phải được phát hiện, ngăn chặn kịp thời và phải bị xử lý nghiêm minh, mọi hậu quả do vi phạm hành chính gây ra phải được khắc phục theo đúng quy định của pháp luật”*. Do đó, việc ông Nguyễn Viết Hải dừng thi công công trình nêu trên từ ngày 02/10/2021 nhưng đến nay UBND thị trấn Vĩnh An chưa yêu cầu ông Hải tự khắc phục hậu quả đối với hành vi nêu trên là chưa đảm bảo quy định pháp luật.

### IV. Các biện pháp xử lý:

1. Yêu cầu Chủ tịch UBND thị trấn Vĩnh An kiểm tra, xác minh, lập hồ sơ và đề xuất xử lý theo thẩm quyền đối với các công trình ông Huỳnh Văn Cường xây dựng trên các thửa đất số 31, 34, tờ BĐĐC số 61, thị trấn Vĩnh An do vượt quá diện tích đất ở theo giấy CNQSDĐ đã được cấp.

2. Yêu cầu Chủ tịch UBND thị trấn Vĩnh An làm việc với ông Nguyễn Viết Hải để yêu cầu ông Hải tự thực hiện khôi phục lại hiện trạng ban đầu của đất đối với công trình có diện tích 80,1m<sup>2</sup> thuộc một phần thửa đất số 35, tờ BĐĐC số 61, thị trấn Vĩnh An; Trường hợp ông Nguyễn Viết Hải không chấp hành thì căn cứ



Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai để lập hồ sơ, đề xuất xử lý theo thẩm quyền.

3. Giao Văn phòng HĐND và UBND huyện niêm yết công khai kết luận này tại Trụ sở Tiếp công dân UBND huyện trong thời gian ít nhất 15 ngày liên tục theo Điều 6 Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tố cáo.

4. Giao Thanh tra huyện gửi kết luận này đến người tố cáo để thông báo kết quả giải quyết theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 11 Luật Tố cáo năm 2018. Đăng tải kết luận trên cổng thông tin điện tử huyện trong thời gian ít nhất 15 ngày liên tục; Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận nội dung tố cáo và báo cáo kết quả đến Chủ tịch UBND huyện theo quy định tại Khoản 2 Điều 6 và Khoản 2 Điều 18 Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tố cáo.

Trên đây là kết luận của Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Cửu về nội dung tố cáo của công dân đối với ông Trần Văn Hùng – Chủ tịch UBND thị trấn Vĩnh An./.

**Nơi nhận:**

- Ban Nội chính Tỉnh ủy (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban TCD tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- UBKT Huyện ủy;
- CT, các PCT UBND huyện;
- VP HĐND & UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Phòng Tài nguyên – Môi trường;
- UBND thị trấn Vĩnh An;
- Ông Trần Văn Hùng;
- Lưu VT, THNC (Thảo)

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Quang Phương**